

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH - ĐỘNG LỰC NỘI SINH ĐỂ XÂY DỰNG DÂN TỘC VIỆT NAM PHÁT TRIỂN

Trần Thị Giang

Khoa Lý luận Chính trị, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: giangtran2011@gmail.com

Ngày nhận bài: 4/8/2025; ngày hoàn thành phản biện: 11/8/2025; ngày duyệt đăng: 15/8/2025

TÓM TẮT

Trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và văn kiện Đại hội XIII của Đảng, tám hệ giá trị cốt lõi bao gồm: “Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo” được xác định là nền tảng tinh thần và động lực nội sinh quan trọng trong tiến trình xây dựng đất nước phát triển bền vững, hùng cường. Bài viết nhận diện các thách thức như: đứt gãy giá trị giữa truyền thống và hiện đại; sự gia tăng của chủ nghĩa cá nhân và thực dụng hóa giá trị sống; khủng hoảng niềm tin và khoảng trống về lý tưởng. Từ đó, đề xuất các giải pháp: cải cách giáo dục theo hướng tích hợp giá trị - năng lực - hành vi; đổi mới công tác truyền thông theo định hướng giá trị; hình thành khế ước xã hội về giá trị, trong đó mỗi cá nhân là chủ thể định hình và lan toả giá trị. Bài viết đã khẳng định vai trò trung tâm của con người và hệ giá trị trong việc xây dựng bản lĩnh quốc gia trong kỷ nguyên vườn mình.

Từ khoá: hệ giá trị con người Việt Nam, tám giá trị cốt lõi, xây dựng con người Việt Nam hiện nay.

1. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra với tốc độ thần tốc chưa từng có trong lịch sử đã làm thay đổi căn bản mọi phương diện đời sống - xã hội. Con người không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà trở thành trung tâm, chủ thể sáng tạo quyết định đến tốc độ và chất lượng phát triển của một quốc gia. Việt Nam đang hướng tới mục tiêu trở thành quốc gia phát triển, hùng cường vào năm 2045, song khát vọng này chỉ có thể thành hiện thực khi mỗi công dân là hiện thân của một hệ giá trị vững chắc, đóng vai trò “Động lực nội sinh” cho mọi hoạt động xã hội và quốc gia.

Trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, muốn xây dựng một xã hội mới phải bắt đầu từ con người, con người có lý tưởng, phẩm chất và năng lực hành động cách mạng. Đại hội XIII của Đảng đã xác định rõ: “Phát triển con người toàn diện, xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới là nhiệm vụ chiến lược” [1; tr.123]. Trên cơ sở đó, bài viết xác định tám giá trị cốt lõi: “Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương và sáng tạo” là nền tảng tinh thần, là hệ quy chiếu chuẩn mực để kiến tạo một thể hệ công dân hiện đại, yếu tố then chốt hiện thực hoá phát triển đất nước phồn vinh, hùng cường, có vị thế trong thế kỷ XXI.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận về con người và hệ giá trị con người

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định rằng con người không chỉ là sản phẩm của lịch sử - xã hội mà còn là chủ thể sáng tạo lịch sử. Theo quan điểm của C. Mác: “Bản chất con người không phải là cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hoà các quan hệ xã hội” [2; tr.35]. Luận điểm này đã chỉ rõ: con người không tồn tại tách biệt mà hình thành, phát triển cùng với sự vận động của xã hội. Chính thực tiễn xã hội - lịch sử để hình thành nên bản chất con người.

V.I.Lênin kế thừa và phát triển tư tưởng của C.Mác khi cho rằng: “Trong cách mạng, điều quyết định là con người, nhưng không phải là con người trừu tượng mà là con người có tổ chức, có ý thức, có kỷ luật” [3; tr.258]. V.I.Lênin đã nhấn mạnh: “Không có những con người được giáo dục đúng đắn thì không có chủ nghĩa xã hội” [3; tr.258]. Theo V.I.Lênin, con người không thể phát triển toàn diện nếu không thông qua hoạt động thực tiễn cải biến hiện thực và quá trình giáo dục, rèn luyện cách mạng. Qua đó, V.I.Lênin đề cao vai trò quyết định của giáo dục trong việc hình thành con người mới, là nhân tố quyết định sự thành công của sự nghiệp cách mạng.

Trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi con người là nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp cách mạng, là “gốc” của mọi công việc. Người khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản” [6; tr.526] và “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì trước hết cần phải có con người xã hội chủ nghĩa” [4; tr.250]. Theo Người, con người xã hội chủ nghĩa cần phải hội tụ đủ phẩm chất đạo đức, lý tưởng, trí tuệ và tinh thần hành động. Những phẩm chất đạo đức cách mạng làm nên cốt cách của người cán bộ, đảng viên đó là: “Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư” [5; tr.528]. Đạo đức cách mạng là nền tảng để hình thành nhân cách, lý tưởng và bản lĩnh chính trị của con người. Tư tưởng của chủ tịch Hồ Chí Minh là kim chỉ nam trong xây dựng

phẩm chất con người mới xã hội chủ nghĩa, coi con người là trung tâm, lấy chuẩn mực đạo đức là yếu tố nền tảng cho sự phát triển toàn diện.

Đảng cộng sản Việt Nam luôn coi phát triển con người là mục tiêu, là động lực quan trọng nhất của sự nghiệp đổi mới đất nước. Đảng ta chủ trương xây dựng hệ giá trị con người trên nền tảng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Tại Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta xác định tám hệ giá trị cốt lõi của con người Việt Nam bao gồm: “Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo” [1; tr.122]. Tám hệ giá trị không phải là sự phục dựng những giá trị cũ một cách nguyên trạng mà là quá trình chọn lọc và phát triển bản sắc dân tộc một cách năng động, có sự dung hoà giữa truyền thống và hiện đại. Truyền thống là lực đẩy nội sinh nuôi dưỡng bản lĩnh hiện đại. Trong tư duy lý luận của Đảng, xây dựng một thể hệ con người Việt Nam vừa đậm đà bản sắc dân tộc vừa đủ năng lực làm chủ tương lai thì phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tri thức văn hoá, có đạo đức cách mạng, có trách nhiệm và năng lực sáng tạo thích ứng với thời đại. Đây là trụ cột tinh thần của chiến lược phát triển quốc gia, là động lực nội sinh quan trọng để hiện thực hoá khát vọng hùng cường.

Tiến trình hiện thực hoá khát vọng phát triển đất nước hùng cường vào năm 2045 sẽ không trở thành hiện thực nếu thiếu một hình mẫu con người mới. Ngay lúc này, nhiệm vụ cấp thiết là nhận thức đầy đủ, lan toả sâu rộng về tám giá trị cốt lõi của con người hiện đại, bởi “Con người là động lực nội sinh quyết định sự phát triển bền vững của đất nước” [1; tr.15].

2.2. Xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam với tám giá trị cốt lõi trong kỷ nguyên vươn mình

Việt Nam, trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, con người phải được định hình trên nền tảng giá trị mới - phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Việc xác lập hệ giá trị “Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo” không chỉ là yêu cầu đạo đức, mà là một chiến lược chính trị - văn hóa nhằm xây dựng con người xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới.

Thứ nhất, Yêu nước - giá trị cốt lõi mang bản sắc chính trị dân tộc

Truyền thống yêu nước đã thấm thấu trong tâm thức của con người Việt và trở thành động lực nội sinh mạnh mẽ nhất để tập hợp sức mạnh toàn dân tộc. Trong bối cảnh kỷ nguyên số và toàn cầu hóa, yêu nước không chỉ dừng lại là những khẩu hiệu, phạm trù trừu tượng, cảm xúc tự nhiên mà nó trở thành hành vi có lý trí và trách nhiệm. Yêu nước không còn chỉ là biểu tượng tinh thần, mà là năng lực công dân trong bảo vệ chủ quyền số, chủ quyền dữ liệu và chủ quyền tư tưởng. Trong cuộc chiến

tranh công nghệ, truyền thông thì lòng yêu nước phải có tri thức và hành động thực tiễn. Một thanh niên chống tin giả, lan tỏa sự thật, bảo vệ chủ quyền lịch sử trên mạng xã hội - đó là hình mẫu yêu nước mới. “Lòng yêu nước chân chính không thể tách rời với hành động cụ thể vì sự nghiệp phát triển đất nước” [1; tr.126]. Yêu nước của ngày hôm nay là sự chủ động hội nhập, là khát vọng đưa Việt Nam sánh vai cùng các cường quốc năm châu vào năm 2045. Đây là yêu cầu chiến lược, mang tính cách mạng, đặt nền móng cho sự phát triển bền vững và hùng cường của dân tộc. Yêu nước - tự hào dân tộc là động lực nội sinh mạnh mẽ, thúc đẩy con người Việt Nam không ngừng vươn lên, vượt qua thử thách, từ đó góp phần xây dựng dân tộc hùng cường.

Thứ hai, Đoàn kết - động lực nội sinh của dân tộc Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Đoàn kết là “Truyền thống quý báu”, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi cách mạng Việt Nam. Hai tiếng “Đồng bào” của dân tộc Việt Nam chính là hiện thân chính trị sâu sắc cho giá trị này. Trong điều kiện hội nhập và chuyển hóa mạnh mẽ của cấu trúc quyền lực toàn cầu, đoàn kết là nội lực bảo vệ bản sắc thể chế, giúp ổn định hệ thống chính trị, điều phối xung đột lợi ích, và tăng cường niềm tin chiến lược giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Không có đoàn kết, không thể có thống nhất ý chí; không có thống nhất, sẽ không có sức mạnh hành động quốc gia. Bởi thế, đoàn kết chính là động lực nội sinh sâu xa nhất, là nền tảng chính trị vững chắc nhất để Việt Nam giữ vững độc lập, chủ quyền, và hiện thực hóa khát vọng phát triển dân tộc phồn vinh, hùng cường. Trong xã hội hiện đại, đoàn kết phải là đoàn kết trên nền tảng dân chủ, tôn trọng sự khác biệt và được bảo vệ bằng thể chế đối thoại, đồng thuận xã hội, chứ không thể bằng mệnh lệnh hành chính.

Thứ ba, Tự cường - trụ cột giá trị định hình bản lĩnh chính trị và sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam

Tự cường là giá trị trung tâm trong hệ giá trị con người Việt Nam, kết tinh từ lịch sử dựng nước và giữ nước, và được nâng tầm thành năng lực tự chủ chính trị - văn hóa - phát triển trong thời đại mới. Đây không chỉ là đức tính cá nhân, mà là yêu cầu khách quan của một quốc gia độc lập trong điều kiện toàn cầu hóa, nơi sức mạnh dân tộc phải được khẳng định từ bên trong chứ không vay mượn từ bên ngoài. Trong điều kiện hiện nay, tự cường không còn là khẩu hiệu đạo đức mà trở thành tiêu chí chính trị - thể chế: một quốc gia chỉ thật sự mạnh khi biết xây dựng nội lực từ khoa học, giáo dục, kinh tế, thể chế pháp quyền, văn hóa tư tưởng và khát vọng tự lực vươn lên. Bởi lẽ, không có tự cường, không có phát triển bền vững; không có bản lĩnh chính trị, thì sẽ rơi vào phụ thuộc và đánh mất chủ quyền quyết định vận mệnh. “Tự cường” là giá trị chiến lược, là linh hồn của khát vọng dân tộc hùng cường và là điều kiện tiên quyết để Việt Nam giữ vững độc lập, chủ quyền và bản sắc trong thời đại ngày nay.

Thứ tư, Nghĩa tình - giá trị nhân văn cốt lõi làm nên chiều sâu bản sắc dân tộc Việt Nam

“Nghĩa tình” không chỉ là một giá trị đạo đức mà còn là yếu tố cấu thành bản sắc chính trị - văn hóa của con người Việt Nam. Từ truyền thống đến hiện đại, “Nghĩa tình” luôn giữ vai trò gắn kết giữa Nhà nước, Đảng và nhân dân, tạo dựng niềm tin xã hội, củng cố sự ổn định và bền vững quốc gia. Khi giá trị “Nghĩa tình” bị hiểu sai, bị thu hẹp thành “Tình cảm cá nhân” hoặc “Tình nghĩa nhóm lợi ích”, nó sẽ làm sai lệch chuẩn mực công lý, dẫn tới tha hóa đạo đức công vụ và làm xói mòn niềm tin chính trị, vốn là nền tảng của sự đồng thuận xã hội.

Một nền hành chính hiện đại không chỉ dựa trên năng lực quản trị mà còn phải được nâng đỡ bởi nền tảng đạo đức cách mạng, trong đó “Nghĩa tình” thể hiện qua lòng nhân ái, sự gần dân, đồng cảm và chia sẻ khó khăn với cộng đồng. Giá trị “Nghĩa tình” là một hằng số trong hệ giá trị con người Việt Nam, nhưng không bất biến trước sự biến động của thời đại. Trong kỷ nguyên hội nhập và công nghệ số, giá trị này cần được chuyển hoá thành năng lực chính trị - đạo đức hiện đại: vừa giữ vững cốt lõi nhân văn, vừa bổ sung các yếu tố thời đại như minh bạch pháp lý, chuẩn mực công vụ, phong cách lãnh đạo phục vụ nhân dân. Chỉ khi đó giá trị “Nghĩa tình” mới trở thành nguồn lực bền vững, củng cố niềm tin xã hội và hun đúc sức mạnh nội sinh cho quốc gia.

Thứ năm, Trung thực - Nền tảng đạo đức công vụ và văn hóa minh bạch

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thực là phẩm chất quan trọng của cán bộ, đảng viên và là điều kiện để xây dựng niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Trong thời đại số, trung thực là giá trị thiết yếu để xây dựng một xã hội chính trực, một nhà nước liêm chính và một nền kinh tế minh bạch. Trung thực là biểu hiện của niềm tin giữa người với người, giữa người dân với nhà nước. Đặc biệt, trong hệ thống công vụ, trung thực là lá chắn chống lại tham nhũng, gian dối, lợi ích nhóm. Đây là giá trị cốt lõi để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, một xã hội công bằng, minh bạch và phát triển lành mạnh.

Thứ sáu, Trách nhiệm - Ý thức chủ thể trong phát triển đất nước

Trách nhiệm thể hiện vai trò làm chủ của mỗi người dân, mỗi cán bộ, và mỗi tổ chức đối với vận mệnh quốc gia. Trong xây dựng dân tộc hùng cường, không ai được đứng ngoài cuộc. Trách nhiệm không chỉ dừng ở lời nói, mà cần được thể chế hóa thành hành động có kiểm soát và đánh giá, thông qua cải cách hành chính, văn hóa công vụ và sự chủ động của người dân. Xây dựng trách nhiệm xã hội trong hệ giá trị con người Việt Nam không chỉ giúp nâng cao chất lượng cuộc sống mà còn củng cố sự đoàn kết dân tộc, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Thứ bảy, Kỷ cương - trụ cột của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Kỷ cương là yếu tố then chốt để bảo đảm trật tự, ổn định và hiệu lực quản lý nhà nước. Không thể có một quốc gia phát triển nếu xã hội vô kỷ luật, nhà nước buông lỏng pháp luật. Kỷ cương không chỉ là tuân thủ, mà là sự tự giác hành xử trong khuôn khổ pháp luật và chuẩn mực đạo đức, bảo đảm công bằng - minh bạch - nghiêm minh. Kỷ cương là biểu hiện của hiệu lực thực thi pháp luật, là thước đo sự đồng thuận giữa quản trị nhà nước và hành vi xã hội. Trong thời đại “Xã hội số”, kỷ cương phải được nâng tầm từ “Hành chính hóa” sang “Pháp quyền hóa”. Điều đó có nghĩa là mọi tổ chức, cá nhân đều phải chịu trách nhiệm pháp lý như nhau. Không có kỷ cương, sẽ không thể có kỷ luật chính trị, không thể kiểm soát quyền lực, và cũng không thể phát triển đất nước ổn định, bền vững.

Thứ tám, Sáng tạo - động lực bứt phá trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Sáng tạo là năng lượng đổi mới, khả năng thích ứng và tiên phong. Trong thời đại hiện nay quốc gia nào không nuôi dưỡng tư duy sáng tạo thì quốc gia đó tụt hậu. Sáng tạo là giá trị giúp Việt Nam bứt phá giới hạn, vượt qua bẫy thu nhập trung bình, khẳng định vai trò mới trong chuỗi giá trị toàn cầu. Sáng tạo là yếu tố làm nên năng lực cạnh tranh quốc gia trong môi trường toàn cầu hóa. Nhưng sáng tạo không thể phát triển trong môi trường bảo thủ, sợ rủi ro, không dung nạp cái mới. Do đó, cần tạo hệ sinh thái sáng tạo quốc gia, với giáo dục khai phóng, chính sách đổi mới mở và văn hóa chấp nhận thất bại. Sáng tạo cũng cần trở thành chuẩn mực hành vi trong quản lý nhà nước, cải cách hành chính, xây dựng Đảng, chứ không chỉ giới hạn trong lĩnh vực công nghệ.

Tóm lại, tám hệ giá trị của con người Việt Nam không tách rời nhau, mỗi giá trị là một mắt xích vừa độc lập, vừa phụ thuộc nhau tạo thành một hệ giá trị chỉnh thể đóng vai trò là động lực tinh thần và nền móng đạo lý để xây dựng con người Việt Nam hiện đại, hội nhập, nhưng vẫn giữ bản sắc dân tộc. Về bản chất, đây không chỉ là giá trị nhân cách cá nhân, mà là trụ cột chiến lược của quốc gia, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, công bằng và văn minh. Hệ giá trị là thứ tài sản quốc gia bền vững và không thể sao chép. Đó là nơi quốc gia khẳng định bản sắc, xây dựng niềm tin chính trị và phát huy nguồn lực con người. Việt Nam không thể trở thành quốc gia phát triển chỉ bằng công nghệ nhập khẩu, vốn vay, hay chiến lược đầu tư FDI, mà phải bằng một nền tảng con người mang giá trị Việt: bản lĩnh, trí tuệ, trách nhiệm, sáng tạo, và tình người.

2.3. Định vị giá trị con người Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình: thách thức và giải pháp

Trong tiến trình khơi dậy và phát huy hệ giá trị con người Việt Nam, cần nhìn thẳng vào những rào cản hiện hữu đang làm xói mòn nền tảng tinh thần dân tộc, đe dọa đến sức bền nội sinh của công cuộc phát triển. Đây là vấn đề mang tính nền tảng

đòi hỏi tư duy lý luận sâu sắc để nhận diện đúng bản chất và đưa ra giải pháp hiệu quả.

Một là, thách thức về sự đứt gãy giá trị giữa truyền thống - hiện đại. Đây là biểu hiện của cuộc khủng hoảng giá trị, ảnh hưởng trực tiếp đến bản lĩnh chính trị và định vị con người trong kỷ nguyên hội nhập. Sự lệch pha giữa hai hệ giá trị khiến nhiều cá nhân (đặc biệt là giới trẻ) rơi vào trạng thái mất phương hướng, suy giảm niềm tin. Khi giá trị văn hoá truyền thống vốn dĩ là nơi neo giữ đạo lý và hình thành nhân cách đang bị lấn át bởi làn sóng văn hóa ngoại lai và xu hướng sống thực dụng. Hậu quả là nhiều người đánh mất bản sắc, thiếu hệ quy chiếu để định vị bản thân.

Giữ gìn và phát huy hệ giá trị truyền thống dân tộc không có nghĩa là quay lưng với hiện đại. Ngược lại, đó chính là nền tảng để hình thành bản lĩnh dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hoá. Cần phải kiến tạo một hệ giá trị dung hoà, trong đó giá trị truyền thống là lực đẩy nội sinh nuôi dưỡng bản lĩnh hiện đại. Khi ấy, con người Việt Nam mới có thể chủ động thích ứng, hội nhập mà không đánh mất mình trong dòng xoáy của thời đại.

Hai là, thách thức từ sự gia tăng của chủ nghĩa cá nhân và thực dụng hóa giá trị sống. Không gian mạng đang tạo ra một “thế giới thứ hai” nơi mà giá trị con người được quy chiếu qua các lượt thích, xu hướng và thị hiếu. Điều này thúc đẩy sự nổi lên của chủ nghĩa cá nhân cực đoan, lối sống vội vàng, đề cao cái tôi, bất chấp chuẩn mực. Khi con người bị tách khỏi hệ giá trị nền tảng tức là mất đi “Cột trụ tinh thần” thì chủ nghĩa vị kỷ, chủ nghĩa tiêu dùng và tâm lý hưởng thụ sẽ lên ngôi. Khi đó con người sẽ suy giảm sức đề kháng trước những tác động ngoại sinh. Hơn bao giờ hết, con người cần phải có “Một la bàn giá trị” dẫn dắt con người trong kỷ nguyên số. Nếu không kịp thời xây dựng và lan toả hệ giá trị con người Việt Nam thì chúng ta sẽ mất phương hướng phát triển, rời xa mục tiêu xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Ba là, thách thức từ khủng hoảng niềm tin và khoảng trống về lý tưởng sống. Đây là biểu hiện của sự mất phương hướng trong một xã hội biến động nhanh. Con người hiện đại đang chên vênh giữa ma trận thông tin, lợi ích và định hướng, nếu thiếu một trục giá trị vững chắc thì dễ rơi vào thờ ơ chính trị, vô cảm xã hội. Khi lý tưởng sống không còn là ánh sáng soi đường thì hành động dễ bị dẫn dắt bởi chủ nghĩa cá nhân, xa rời trách nhiệm công dân.

Một xã hội vững mạnh trên nền tảng của một hệ giá trị chung, nơi mà niềm tin được xây dựng từ sự nhận thức lý tính về chân lý và lẽ phải, lý tưởng sống kết tinh của khát vọng dân tộc. Định vị giá trị con người là điều kiện tiên quyết để dân tộc vươn lên bền vững.

Trong kỷ nguyên vươn mình, giá trị con người Việt Nam cần được nhìn nhận như “Tài nguyên chiến lược mới”, nơi bản lĩnh dân tộc giao thoa với tư duy toàn cầu,

noi đạo đức truyền thống kết hợp với năng lực công nghệ, noi khát vọng vươn lên gắn liền với trách nhiệm xã hội. Nếu hệ giá trị con người Việt Nam nếu không được củng cố kịp thời bằng những giải pháp đồng bộ và cấp tiến, sẽ khó phát huy được nội lực tự cường dân tộc.

Trên cơ sở nhận diện các thách thức, cần triển khai các giải pháp chiến lược sau đây:

Thứ nhất, cải cách giáo dục theo hướng tích hợp giá trị - năng lực - hành vi. Hệ giá trị định vị con người sẽ không thể hình thành bền vững nếu không thực hiện cấy ghép vào trong hệ thống giáo dục một cách khoa học và thực tiễn. Cần đưa các nội dung “Giáo dục công dân”, “Lý luận chính trị”, “Kỹ năng sống”, “Tư duy phản biện trước thông tin sai lệch”, “Trách nhiệm công dân trong xã hội số” vào chương trình từ bậc Phổ thông, Đại học. Không chỉ dạy để biết, mà dạy để làm người, để sống tử tế, sống có trách nhiệm. Thế hệ trẻ cần được tiếp cận không gian thực hành giá trị thông qua mô hình trường học, nơi giáo viên không chỉ là người truyền dạy mà còn là người định hướng giá trị sống, người dẫn dắt tinh thần khai phóng.

Thứ hai, đổi mới công tác truyền thông theo định hướng giá trị. Trong thời đại số, truyền thông giữ vai trò then chốt trong định hình nhận thức và cảm xúc xã hội. Vì vậy, cần xây dựng các chiến dịch truyền thông nhân văn, sáng tạo, truyền cảm hứng từ những câu chuyện thực, con người thực để lan toả các giá trị sống tích cực. Các nền tảng số như YouTube, TikTok, Facebook nếu khai thác đúng cách thì đây không chỉ là môi trường lan truyền thông tin mà còn là diễn đàn giáo dục công dân, kênh truyền bá hệ giá trị hiệu quả. Tuy nhiên, để làm được điều này cần có một chiến lược truyền thông “Mềm nhưng không mỏng”, “Hiện đại nhưng không buông lỏng”, vừa hấp dẫn cảm xúc, vừa gieo mầm tư tưởng nhận thức. Đặc biệt trong dòng chảy thông tin hỗn loạn hiện nay, con người dễ bị cuốn trôi bởi các giá trị ngoại lai, thực dụng, hệ giá trị con người Việt Nam sẽ mất chỗ đứng trên chính mảnh đất văn hoá của mình. Do đó, truyền thông không chỉ là phương tiện, mà còn là chiến lược mũi nhọn trong cuộc cách mạng định hình giá trị.

Thứ ba, hình thành khế ước xã hội về giá trị, trong đó mỗi cá nhân là chủ thể định hình và lan toả giá trị. Một hệ giá trị không thể hình thành nếu nó không được cộng đồng lan toả, mỗi công dân là người kiến tạo giá trị và thụ hưởng giá trị. Các giá trị sẽ không hiện hữu trong văn bản, mà nó phải được hiện thực hoá trong môi trường xã hội. Khi đó, xã hội không chỉ có luật pháp mà còn có “Khế ước giá trị” - nơi con người sống vì nhau, vì cộng đồng, vì tương lai dân tộc. Chỉ khi nào hệ giá trị được kiến tạo như một khế ước xã hội rộng lớn, toàn dân đồng thuận và hiện thực hoá bằng hành động cụ thể, xã hội khi đó mới được xây dựng nên nền móng vững chắc.

Như vậy, xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam góp phần xác lập vị thế vững bền của dân tộc trong thời đại mới. Mỗi một người dân có bản lĩnh chính trị, trách

nhệm cộng đồng và lý tưởng sống cao đẹp thì dân tộc Việt Nam mới đủ sức vươn mình mạnh mẽ khẳng định vị thế trên trường quốc tế.

3. KẾT LUẬN

Xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình là một quá trình lâu dài, toàn diện và có tính lịch sử. Đây là con đường tất yếu để tạo nên động lực nội sinh mạnh mẽ để dân tộc Việt Nam phát triển bền vững và hùng cường. Một dân tộc chỉ có thể cường thịnh khi mỗi công dân có một khát vọng lớn hơn bản thân mình. Chính khát vọng là nhiên liệu đốt cháy tinh thần mạnh mẽ để kích hoạt trí tuệ, sức mạnh và bản lĩnh của con người Việt Nam trong hành trình vươn ra biển lớn. Tám hệ giá trị được vun đắp từ gốc rễ - từ giáo dục, từ gia đình, từ từng hành vi ứng xử hàng ngày. Mỗi người Việt Nam đều là một hạt giống mang trong mình hệ giá trị dân tộc, sẵn sàng đâm chồi và vươn lên mạnh mẽ khi được vun trồng đúng cách.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. V. I. Lênin (1981), *Toàn tập*, tập 39, Nxb tiến bộ, Matxcova.
- [3]. C. Mác - Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

**DEVELOPING THE VIETNAMESE HUMAN VALUE SYSTEM
IN THE NEW ERA OF NATIONAL ADVANCEMENT -
AN ENDOGENOUS DRIVING FORCE FOR BUILDING
A STRONG AND PROSPEROUS NATION**

Tran Thi Giang

Faculty of Political Theory, University of Sciences, Hue University

Email: giangtran2011@gmail.com

ABSTRACT

Based on the theoretical foundation of Marxism-Leninism, Ho Chi Minh's thought, and the documents of the 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam, the eight core human values including patriotism, solidarity, self-reliance, compassion, integrity, responsibility, discipline, and creativity have been identified as a spiritual foundation and a key endogenous driving force in the process of building a strong and sustainable nation.

This article identifies key challenges such as the rupture between tradition and modernity; the rise of individualism and the instrumentalization of life values; a crisis of trust and a void of ideals. In response, it proposes critical solutions: educational reform that integrates values, competencies, and behavior; innovation in value-oriented communication; and the establishment of a social value contract in which every individual plays an active role in shaping and disseminating values. The article affirms the central role of human beings and value systems in building national identity and resilience in the new era of national advancement.

Keywords: Vietnamese human value system, eight core values, developing the Vietnamese character in the present era.



Trần Thị Giang sinh ngày 20/11/1987 tại Quảng Bình. Bà tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Triết học tại trường Đại học Khoa học, ĐH Huế năm 2010, tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Triết học năm 2012 tại trường Đại học Khoa học, ĐHH Huế. Bà công tác tại Khoa Lý luận Chính trị, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế từ năm 2013.

Lĩnh vực nghiên cứu: Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học